TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 25-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Bùi Đình Thông
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương
Ông Đoàn Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Anh D; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 21 tháng 7 năm 1992, tại phường T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối T, phường T, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nguyên cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh H (đã tước danh hiệu Công an nhân dân); trình độ học vấn: lớp 12/12; đảng viên: sinh hoạt tại Đảng bộ Trại tạm giam Công an tỉnh H (đã bị khai trừ khỏi Đảng theo quyết định số 72-QĐ/UBKT ngày 19/6/2025 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh H); con ông: Phạm Nam L và bà: Nguyễn Thị Tú A; vợ: Phan Thị H; con: có 01 con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: anh **Trần Công T;** sinh năm 1991; nghề nghiệp: Cán bộ công an; nơi cư trú: phường T, tỉnh Hà Tĩnh. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Võ Tiến D1;** sinh năm 1991; nghề nghiệp: lao động tự do; nơi cư trú: khối A, phường V, tỉnh Nghệ An. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh **Nguyễn Văn T1;** sinh năm 1995; nghề nghiệp: lao động tự do; địa chỉ: khối V, phường T, tỉnh Nghệ An. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người chứng kiến:

Ông **Đường Ngọc M**; sinh năm 1947; nơi cư trú: tổ dân phố B, phường N, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/4/2025, anh Trần Công T, trú tại phường T, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 38M1-007.48 đến trụ sở Công an tỉnh H – Tổ địa bàn số 02 (Công an thị xã H cũ) thuộc tổ dân phố F, phường N, tỉnh Hà Tĩnh để làm việc. Hàng ngày, anh T sử dụng xe ô tô đi làm, còn xe mô tô dựng trong nhà để xe.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/4/2025, anh Võ Tiến D1 liên hệ với Phạm Anh D đặt vấn đề nhờ thuê xe ô tô tự lái. Phạm Anh D nảy sinh ý định tìm chỗ thuê xe ô tô tự lái để cho anh Võ Tiến D1 thuê lại hưởng tiền chênh lệch nên đã liên lạc với anh Nguyễn Văn T1 để hỏi thuê xe ô tô tự lái. Anh T1 nói với Phạm Anh D do quen biết nên cho thuê giá 450.000 đồng/ngày, khi nào có xe sẽ thông báo và khi thuê xe phải cọc tiền hoặc để lại xe mô tô làm tin. Khoảng 18 giờ ngày 25/4/2025, Phạm Anh D đi xuống nhà để xe mô tô thấy có 05 xe mô tô trong đó có 03 xe biển xanh, 02 xe biển trắng nên nảy sinh ý định lấy chiếc xe mô tô biển trắng biển kiểm soát 38M1-007.48 giao cho anh T1 làm tin để thuê xe ô tô. Khoảng 15 giờ ngày 26/4/2025, anh T1 gọi điện thoại báo với Phạm Anh D đã có xe ô tô cho thuê. Lúc này, Phạm Anh D đi bộ xuống nhà để xe, sử dụng chìa khóa xe mô tô của mình mở khóa xe mô tô biển kiểm soát 38M1-007.48 và điều khiển theo hướng ra tỉnh Nghệ An. Trên đường đi, Phạm Anh D liên lạc với anh Võ Tiến D1 hẹn đến khu vực Chợ V để lấy xe ô tô. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Phạm Anh D đến số G, đường N, phường T, tỉnh Nghệ An gặp anh Nguyễn Văn T1 làm thủ tục thuê xe ô tô nhãn hiệu Huyndai i10, sơn màu trắng, biển kiểm soát 37K-293.44 và giao xe mô tô biển kiểm soát 38M1-007.48 cho anh T1. Sau đó, Phạm Anh D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37K-293.44 đến khu vực Chợ V gặp và giao xe cho anh Võ Tiến D1, thống nhất giá cho thuê 600.000 đồng/ngày.

Ngày 01/5/2025, anh Trần Công T đến nhà để xe lấy xe để đi làm thì không tìm thấy xe mô tô nên ngày 06/5/2025 đã trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã truy tìm, thu giữ được xe mô tô tại cơ sở kinh doanh cho thuê xe ô tô tự lái Bảo A1, địa chỉ số G, đường N, phường T, tỉnh Nghệ An. Đến ngày 07/5/2025, anh Võ Tiến D1 đã mang xe ô tô về trả lại cho anh Nguyễn Văn T1.

Ngày 19/5/2025, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã H đã định giá tài sản và kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 38M1-007.48, đăng ký ngày 26/5/2011 tại thời điểm bị chiếm đoạt tháng 5/2025 có giá trị 5.500.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, sơn màu đen bạc, BKS 38M1-007.48; 01 mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu SIC Helmets, loại trùm kín đầu, hở cằm; 01 chìa khóa xe không rõ nhãn hiệu màu đen (đều thu giữ tại cửa hàng của anh Nguyễn Văn T1)

Quá trình điều tra xác định: xe mô tô là tài sản của anh Trần Công T, sau khi làm rõ Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Còn mũ bảo hiểm và chìa khóa xe mô tô đều là tài sản của bị cáo, sau khi làm rõ Cơ quan điều tra đã trả lại mũ bảo hiểm cho bị cáo; còn chìa khóa xe mô tô bị cáo sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội được chuyển đến kho vật chứng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà tĩnh để xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự: sau khi nhận lại xe mô tô, anh Trần Công T không có yêu cầu gì về dân sự. Số tiền thuê xe ô tô của anh Nguyễn Văn T1 đã được anh Võ Tiến D1 thanh toán đầy đủ, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-TXHL ngày 30 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hồng Lĩnh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh) đã truy tố Phạm Anh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách; đề nghị Hội đồng xét xử không xử phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe không rõ nhãn hiệu màu đen.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận trong quá trình hỏi cung đều tự nguyện khai báo, không bị bức cung, mớm cung hay nhục hình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, các lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

khoảng 15 giờ ngày 26/4/2025, tại khu vực nhà để xe trong khuôn viên trụ sở tổ địa bàn số 02 Công an tỉnh H thuộc tổ dân phố F, phường N, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng chủ sở hữu sơ hở trong quản lý tài sản, Phạm Anh D đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, biển kiểm soát 38M1-007.48, trị giá 5.500.000 đồng của anh Trần Công T, đưa đến cơ sở kinh doanh cho thuê xe ô tô tự lái Bảo A1, địa chỉ số G, đường N, phường T, tỉnh Nghệ An cho anh Nguyễn Văn T1 làm tin để thuê 01 xe ô tô tự lái rồi cho anh Võ Tiến D1 thuê lại hưởng tiền chênh lệch nhưng chưa kịp thu lợi thì bị phát hiện.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, căn cứ vào đề nghị của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử hội ý tại chỗ và quyết định tiếp tục xét xử đối với vụ án.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, không oan sai. Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TXHL ngày 30 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (nay là viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh) đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác. Tại phiên tòa lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo nguyên là cán bộ công an, am hiểu pháp luật, nhưng bị cáo vẫn phạm tội. Vì vậy, phải xử phạt một mức án đủ nghiêm, nhằm răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình có công với cách mạng (ông Phạm Nam L - bố của bị cáo được tặng Huân chương bảo vệ tổ quốc hạng Ba, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Huy chương quân kỳ quyết thắng, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh H, Bằng khen của UBMTTQ Việt Nam tỉnh H, Giấy khen của Bộ, Kỷ niệm chương của Bộ Q). Bản thân bị cáo khi đang công tác được Bộ trưởng Bộ C tặng kỷ niệm chương, Giám đốc Công an tỉnh H tặng giấy khen. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, xét không cần thiết phải xử phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý, giáo dục như vị đại diện Viện kiểm sát khu vực 3 đề nghị là cũng đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một con người có ích cho xã hội.

[6] Liên quan trong vụ án còn có: đối với anh Nguyễn Văn T1 là người nhận xe mô tô biển kiểm soát 38M1-007.48 từ Phạm Anh D để làm tin cho D thuê xe tự lái, quá trình thực hiện giao dịch cho thuê xe anh T1 không biết đó là xe mô tô do D trộm cắp mà có và cũng không sử dụng xe mô tô trong suốt thời gian mà D để xe lại làm tin. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Nguyễn Văn T1 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Về phần dân sự: không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về vật chứng vụ án: cần áp dụng các quy định của pháp luật, tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe không rõ nhãn hiệu màu đen là công cụ phạm tội của bị cáo.

[9] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Anh D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] *Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt:*

Bị cáo Phạm Anh D 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Nghệ An và Công an phường T, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe không rõ nhãn hiệu màu đen là công cụ phạm tội của bị cáo.

(*Tình trạng, đặc điểm cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2025 của Công an và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Tĩnh*).

[4] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Quyền kháng cáo bản án:* Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3;
- Cơ quan THA hình sự tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CA tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: HS,VT.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đình Thông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Chương **Đoàn Xuân Toàn** **Bùi Đình Thông**